TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 28/2022/HS - ST

Ngày: 07/4/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Ngô Thế Tương

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Phạm Hữu Triều và ông Ngô Văn Sang

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Khuông – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:

Bà: Lê Thị Thảo - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2022/TLST – HS ngày 10 tháng 3 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST ngày 28 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo :

Nguyễn Trung A, sinh ngày 25/12/1997

Nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh: Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Minh H1, sinh năm 1966 con bà Đinh Thị L đều trú tại thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình, bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án; Tiền sự: Không

Nhân thân: Còn nhỏ được gia đình nuôi cho ăn học hết lớp 8/12, sau đó ở nhà lao động tự do

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/12/2021 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Thái Thụy.

(Trích xuất có mặt)

Người chứng kiến

1. Anh: Nguyễn Quang D, sinh năm 1997 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình

2. Anh: Nguyễn Cao Đ, sinh năm 2000 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn L, xã T2, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 09 giờ ngày 22/12/2021, Nguyễn Trung A đi bộ từ nhà ở thuộc thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình đến khu vực ngã tư thị trấn DD để bắt xe ôm của một người đàn ông không biết tên, tuổi đến cầu phao sông Hóa thuộc địa phận xã HD, huyện T, tỉnh Thái Bình. Trung A đi bộ sang phía cầu phao sông Hóa thuộc huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng mục đích để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân thì gặp và mua được của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 10 gói ma túy, loại Methamphetamine với giá 900.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Trung A cất ma túy vào túi bên trái, phía trước quần đang mặc rồi đi bộ lên cầu rồi đi nhờ xe của người đàn ông không quen biết về nhà. Đến 13 giờ cùng ngày, khi Trung A đang chơi game cùng Nguyễn Quang D và Nguyễn Cao Đ tại phòng ngủ tầng hai của gia đình thì bị tổ công tác Đội đặc nhiệm Phòng chống ma túy và tội phạm - Bộ đội Biên phòng tỉnh Thái Bình phối hợp với Đồn Biên phòng Cửa khẩu cảng Diêm Điền kiểm tra, phát hiện, giải thích quy định của pháp luật và trước sự chứng kiến của chính quyền địa phương, anh Nguyễn Quang D và anh Nguyễn Cao Đ, Trung A đã tự giác lấy tại túi quần đang mặc ra 01 gói nilon, bên trong có 10 gói nilon chứa chất tinh thể trong suốt giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đó là 10 gói ma túy đá Trung A mua về để sử dụng cho bản thân.

Tại Bản kết luận giám định số 464/KLGĐMT-PC09 ngày 23/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,2978 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 25/CT- VKSTT ngày 08 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 khoản 5 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trung A từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù; đề nghị phạt bổ sung bị cáo từ 05 triệu đến 07 triệu đồng; đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, việc đưa bị cáo ra xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đứng tội, không oan sai. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Người chứng kiến vắng mặt nhưng tại giai đoạn điều tra họ đã có lời khai đầy đủ lưu trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, truy tố phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản quản lý niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4]. Như vậy đủ căn cứ để xác định: Khoảng 13 giờ ngày 22/12/2021, tại phòng ngủ tầng 2 nhà ở của Nguyễn Trung A ở thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình, Trung A đã có hành vi tàng trữ trái phép 10 gói ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,2978 gam, mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Đội đặc nhiệm phòng chống ma túy và tội phạm - Bộ đội Biên phòng tỉnh Thái Bình phối hợp với Đồn Biên phòng Cửa khẩu cảng Diêm Điền bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy do nhà nước độc quyền quản lý, nhưng vẫn thực hiện hành vi tàng trữ để sử dụng, thể hiện sự coi thường pháp luật Hành vi đó đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

c). Hêrôin, coocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm một công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản

[5]. Căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, làm khánh kiệt về kinh tế, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn cho xã hội nên cần phải quyết định một hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy khối lượng 1,2978 gam nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7]. Về nguồn gốc số ma túy và người xe ôm chở bị cáo đi mua ma túy, bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, đặc điểm nhận dạng, địa chỉ cụ thể ở khu vực sông Hóa, thuộc địa phận huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng và người xe ôm ở khu vực ngã tư thị trấn Diêm Điền nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh xử lý.

[8]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Số ma túy cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo có khối lượng 1,2978 gam Methamphetamine, sau khi lấy mẫu giám định còn lại là 1,2260 gam Methamphetamine. Đây là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố : Bị cáo Nguyễn Trung A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy "

2.Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung A 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2021.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng, số tiền phạt này sung vào công quỹ nhà Nhà nước

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3.Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ 1,2260 gam Methamphetamine còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định thu giữ của bị cáo. (Vật chứng như trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan công an và Chi cục thi hành án huyện Thái Thụy ngày 09/3/2022)

4.Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; NQ 326/2016/UBTVQH 14 về Án phí, Lệ phí Tòa án

Bị cáo Nguyễn Trung A phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm .

5. Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thế Tương

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Thái Thụy*
- *VKSND tỉnh TB*
- *TAND tỉnh TB*
- *Công an huyện Thái Thụy*
- *Chi cục THA huyện Thái Thụy*
- *Bị cáo*
- *Lưu hồ sơ*